

Số: 1089/2018/QĐST-KDTM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 4/KTST ngày 05/01/2019 về việc “Tranh chấp giữa người chưa phải là thành viên công ty nhưng có giao dịch về chuyển nhượng phần vốn góp với công ty, thành viên công ty”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông TVT

Địa chỉ: 119 N1, Phường N2, Quận N3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà LTT (Theo hợp đồng ủy quyền, số công chứng 026510 quyển số 12TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/12/2018 tại Phòng Công chứng số 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị đơn: Công ty Cổ phần TMQT TM

Địa chỉ: 133 T1, phường T2 quận T3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà NTTTS (Theo giấy ủy quyền ngày 31/5/2019)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần TMQT TM đồng ý thanh toán số tiền 2.600.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm triệu đồng) cho ông TVT vào ngày 05/9/2019.

Tiền án phí: Công ty Cổ phần TMQT TM phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng).

Hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 42.000.000 đồng (bốn mươi hai triệu đồng) cho ông TVT theo biên lai thu số AA/2017/0045923 ngày 28/12/2018 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày 06/9/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Chính